

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **16/2018/QĐST-DS**

Ba Đình, ngày 26 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 52/2018/TLST- DS ngày 11 tháng 7 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” gồm những người tham gia tố tụng sau:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (gọi tắt ACB)**; địa chỉ: Số 442, Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: Tầng 06, số 10 phố Phan Chu Trinh, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: ông Đỗ Minh Toàn – chức vụ: Tổng Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Thùy – chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ 3 – Phòng quản lý nợ. Người được ủy quyền lại: Bà **Bùi Thị Nhất Linh** – chức vụ: Nhân viên xử lý nợ, theo giấy ủy quyền số 755/UQ-CNTL.18 ngày 12/7/2018.

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1980, Hiện cư trú tại: Số 118, ngõ 639 đường H, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội và anh Đỗ Đình T, sinh năm 1975, Đăng ký hộ khẩu: Xóm 2, thôn Thượng, xã Diên Xá, huyện N, tỉnh Nam Định.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1958; nơi cư trú: Xóm 4, thôn Thượng, xã Diên Xá, huyện N, tỉnh Nam Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2018.

[2] Trong hồ sơ vụ án thể hiện bị đơn có ký hợp đồng tín dụng số HHT.CN.264.100914 ngày 15/09/2014 và Khế ước nhận nợ số 01 tài khoản vay 186511329 ngày 17/9/2014 và Hợp đồng tín dụng số HHT.CN.241.141114 và Khế ước nhận nợ số 01 tài khoản vay 189393829 ngày 17/11/2014 với nguyên đơn.

[3] Nội dung các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải

thành là tự nguyện; thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu**; địa chỉ: Số 442, Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: Tầng 06, số 10 phố Phan Chu Trinh, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1980, Hiện cư trú tại: Số 118, ngõ 639 đường H, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội và anh Đỗ Đình T, sinh năm 1975, Đăng ký hộ khẩu: Xóm 2, thôn Thượng, xã Điền Xá, huyện N, tỉnh Nam Định.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1958; nơi cư trú: Xóm 4, thôn Thượng, xã Điền Xá, huyện N, tỉnh Nam Định.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị L, anh Đỗ Đình T, Ông Nguyễn Tấn T xác nhận còn nợ ACB số tiền tạm tính đến ngày 25 tháng 9 năm 2018 là: 280.661.697 (Hai trăm tám mươi triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn, sáu trăm chín bảy) đồng. Trong đó: nợ gốc là 202.960.000 đồng, nợ lãi là 77.701.697 đồng bao gồm cả lãi trong hạn và lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng số HHT.CN.264.100914 ngày 15/09/2014 và Khế ước nhận nợ số 01 tài khoản vay 186511329 ngày 17/9/2014 và Hợp đồng tín dụng số HHT.CN.241.141114 và Khế ước nhận nợ số 01 tài khoản vay 189393829 ngày 17/11/2014. Chị Lan, anh Thủy và ông Thành tiếp tục phải chịu tiền lãi phát sinh sau ngày 25/09/2018 dựa trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận theo các Hợp đồng tín dụng đã ký nêu trên.

Chị Nguyễn Thị L, anh Đỗ Đình T, Ông Nguyễn Tấn T thống nhất lộ trình trả nợ cụ thể như sau:

- Chậm nhất ngày 30 tháng 10 năm 2018 Chị Nguyễn Thị L, anh Đỗ Đình T trả cho ACB số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng vào gốc.

- Chậm nhất ngày 30 tháng 11 năm 2018 Chị Nguyễn Thị L, anh Đỗ Đình T trả cho ACB số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng vào gốc.

- Chậm nhất ngày 30 tháng 12 năm 2018 Chị Nguyễn Thị L, anh Đỗ Đình T trả cho ACB số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng vào gốc.

- Chậm nhất ngày 30 tháng 01 năm 2019 Chị Nguyễn Thị L, anh Đỗ Đình T trả cho ACB số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng vào gốc.

- Đến ngày 31 tháng 01 năm 2019 Chị Nguyễn Thị L, anh Đỗ Đình T phải tất toán toàn bộ khoản vay cho ACB.

Kể từ ngày 26 tháng 9 năm 2018, Chị Nguyễn Thị L, anh Đỗ Đình T phải tiếp tục trả tiền lãi quá hạn trên số tiền dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng đã ký nêu trên cho đến ngày thực tế thanh toán hết nợ cho ACB.

Trong trường hợp Chị Nguyễn Thị L, anh Đỗ Đình T không thực hiện đúng và đủ nghĩa vụ trả nợ hoặc vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào thì ACB có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa số 4693, tờ bản đồ số 11 tại địa chỉ xóm 4 xã Điền Xá, huyện N, tỉnh Nam Định theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 602704; số vào sổ cấp GCN: CH00137 do Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định cấp ngày 21/8/2014 mang tên Ông Nguyễn Tấn T để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

3. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị L và anh Đỗ Đình T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 7.016.542 (Bảy triệu, không trăm mười sáu nghìn, năm trăm bốn mươi hai) đồng. ACB không phải chịu án phí sơ thẩm và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.000.000 (Năm triệu) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: 8536 ngày 09 tháng 7 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Long